

Bản án số: 65/2019/HS-ST

Ngày: 29-11-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thâm.

2. Ông Nguyễn Thế Hanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2019/TLST-HS ngày 18/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xét số 65/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Quách Đại D, sinh năm 1993; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn 4, xã X, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Đại D1 và bà Mạc Thị V; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Chị Quách Thị H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn 4, X, Thanh Hà, Hải Dương; (xin xét xử vắng mặt).

- Cháu Quách Trương Ngọc A, sinh năm 2014; nơi cư trú: Thôn 4, X, Thanh Hà, Hải Dương; (xin xét xử vắng mặt).

*** Người đại diện hợp pháp của cháu Ngọc Anh:** Chị Trương Thị Tr, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn 4, X, Thanh Hà, Hải Dương (*Là mẹ đẻ của cháu A*); (xin xét xử vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

- Bà Mạc Thị L, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn 4, X, Thanh Hà, Hải Dương; vắng mặt
- Ông Quách Đại D1, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn 4, X, Thanh Hà, Hải Dương; có mặt
- Bà Mạc Thị V, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn 4, X, Thanh Hà, Hải Dương; vắng mặt
- Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1961; nơi cư trú: Thôn 4, X, Thanh Hà, Hải Dương; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định, Quách Đại D nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài. Khoảng 13 giờ ngày 31/7/2019, Dương đi bộ từ nhà sang nhà bà Mạc Thị L ở thôn 4, xã X, huyện Thanh Hà tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu vàng, biển số 34N1-034.xx của chị Quách Thị H (con gái bà L) dựng ở sân phía sau nhà bà L, cửa lách mở, xung quanh vắng người, D đi vào trong nhà phát hiện thấy chìa khóa xe máy ở cầu thang, liền cầm ra mở cốp xe máy thấy có số tiền 100.000 đồng, D lấy số tiền trên rồi khóa cốp xe lại, để chìa khóa xe máy vào chỗ đã lấy và đi về nhà, tiêu xài hết số tiền trên. Ngày 29/9/2019 chị H làm đơn trình báo Cơ quan Công an. Quá trình điều tra, D còn khai nhận cũng với thủ đoạn trên đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại nhà bà L vào các ngày 20 tháng 7 năm 2019 và một ngày đầu tháng 7 năm 2019, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 20/7/2019, D đi bộ từ nhà đến nhà bà Mạc Thị L thấy không có ai ở nhà, chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, biển số 34N1-034.xx của chị Quách Thị H (con gái bà L) dựng ở sân phía sau nhà, cốp xe máy mở, D lục tìm tài sản trong cốp xe máy thấy có số tiền 400.000 đồng trong ví màu xám, D lấy số tiền trên tiêu xài cá nhân.

- Vụ thứ hai: Khoảng đầu tháng 7/2019, D đi bộ từ nhà đến nhà bà L xin cà chua về nấu mỳ, khi đến thấy không có ai ở nhà, cửa lách mở, D đi vào trong nhà, rồi đi cầu thang lên tầng 2, mở cửa phòng ngủ vào trong phòng của chị Trương Thị Tr (con dâu bà L) phát hiện thấy con lợn bằng đất nung (sứ) màu vàng, kích thước khoảng 20x10x10cm in hình hoa đào màu hồng có phủ nhũ óng ánh, D cầm con lợn về nhà rồi đi ra khu vực cửa bếp của gia đình đập vỡ con lợn, đếm được số tiền là 4.314.000 đồng, D cho tiền vào túi và nhặt mảnh vỡ của con lợn cho vào bao rác của gia đình sau đó đem vứt rác đi. Số tiền trên D tiêu xài cá nhân và chơi điện tử hết;

Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐGTS ngày 05/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Hà kết luận: 01 con lợn bằng đất nung (sứ) màu vàng, kích thước khoảng 20x10x10cm có in hình hoa đào màu hồng có phủ nhũ óng ánh (không có hiện vật) có giá trị hiện tại là 45.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 61 /CT-VKS ngày 18/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Quách Đại D về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng đã mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quách Đại D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Quách Đại D từ 7-9 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Dương cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo. Gia đình bị cáo D có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Khấu trừ từ 5-10 % thu nhập của bị cáo D để sung quỹ Nhà nước trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 31/7/2019, tại nhà bà Mạc Thị L ở thôn 4, xã X, huyện Thanh Hà, Quách Đại D đã lén lút chiếm đoạt số tiền 100.000 đồng trong cốp xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, biển số 34N1-034.xx của chị Quách Thị H. Khoảng 14 giờ ngày 20/7/2019, tại nhà bà L ở thôn 4, xã X, huyện Thanh Hà, Dương đã lén lút chiếm đoạt số tiền 400.000 đồng trong cốp xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, biển số 34N1-034.xx của chị H. Khoảng đầu tháng 7/2019, tại nhà bà L ở thôn 4, xã X, huyện Thanh Hà, Dương đã lén lút chiếm đoạt con lợn bằng đất nung (sứ) màu vàng, bên trong có số tiền 4.314.000 đồng của cháu Quách Trương Ngọc A (là con gái của chị Trương Thị Tr).

Tổng trị giá tài sản Quách Đại D chiếm đoạt trong vụ án này là 4.859.000đ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý bất bình và lo lắng trong nhân dân.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo đã tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội thực hiện vào đầu tháng 7/2019 và ngày 20/7/2019 trước khi tội phạm bị phát giác; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, i, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, quá trình công tác trong quân đội, bị cáo được tặng thưởng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lại có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, đến nay người bị hại không đề nghị bị cáo bồi thường gì thêm, do đó không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Quách Đại D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Quách Đại D 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Quách Đại D cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo. Gia đình bị cáo D có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 10 % thu nhập của bị cáo D để sung quỹ Nhà nước trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

3. Về án phí: Bị cáo Quách Đại D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- **UBND xã X, huyện Thanh Hà;**
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chị Trang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

^ Vũ Thị Nhung